

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN,
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2021/HS-ST

Ngày 27-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Trần Duyên Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Đông.

2. Ông Hồ Đắc Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Tú là Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Văn Lê Hoài Khiêm – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 191/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T (tên gọi khác: G); sinh năm X tại thành phố Q, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Tổ X, khu phố Y, phường L, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha: Không rõ, mẹ: Nguyễn Thị U; Vợ, con: Không; tiền án: 02 – ngày 15-7-2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Q xử phạt 08 năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em”, ngày 15-3-2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Q xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt chung ngày 15-4-2018; ngày 22-4-2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Q xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 17-4-2020; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10-3-2021 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Trần Đình N, sinh năm X; nơi cư trú: Tổ K, khu phố Z, phường H, thành phố Q, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

2. Dương Minh C, sinh năm X; nơi cư trú: Tổ N, khu phố M, phường Q, thành phố Q, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

3. Trần Hồng T, sinh năm V; nơi cư trú: Tổ C, khu phố B, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Lê Đặng Bá K, sinh năm V; nơi cư trú Tổ L, khu vực M, phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 08-3-2021, Nguyễn Văn T liên hệ với một người nam tên H (không rõ lai lịch) ở Thành phố H để mua 01 gói ma túy đá với giá 1.600.000 đồng. T chuyển tiền cho H thông qua dịch vụ Viettel nhưng không nhớ cửa hàng Viettel nào. Sáng ngày 09-3-2021, T nhận được 01 gói hàng bên trong có ma túy do H gửi từ một xe khách trên đường T gần Bến xe Trung tâm thành phố Q nhưng không nhớ tên và biển số xe. Sau đó, T chia gói ma túy này thành 16 gói nhỏ rồi lấy 01 gói để sử dụng, T đem số ma túy còn lại cất giấu trong người nhằm bán lại cho người khác để kiếm lời. Đến chiều ngày 10-3-2021, T bán 01 gói ma túy đá cho Trần Đình N với giá 280.000 đồng, thu lợi 180.000 đồng; T giao ma túy cho N tại đầu hẻm C, đường H, thành phố Q. T cất giấu số ma túy còn lại trong người, đến khoảng 18 giờ ngày 10-3-2021 thì bị Tổ công tác điều tra tội phạm về ma túy phát hiện và kiểm tra ở trước số nhà K, đường B, thành phố Q. Qua kiểm tra bên trong lưng quần phía trước của T cất giấu 01 hộp sắt màu xanh dương bên trong có 05 gói ni-lông màu trắng và 08 gói ni-lông dán băng keo màu đen; trong túi quần sau bên trái của T có 01 gói ni-lông dán băng keo màu đen được dán dính vào tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng; bên trong 14 gói ni-lông này đều chứa các hạt tinh thể nghi là ma túy.

Quá trình điều tra, T còn khai nhận: Vào khoảng đầu tháng 01-2021, T mua của người tên H này 01 gói ma túy đá với giá 1.200.000 đồng. T đem số ma túy này chia thành 10 gói nhỏ, sử dụng hết 08 gói, còn lại T đem bán kiếm lời, cụ thể:

- Khoảng 20 giờ ngày 24-02-2021, tại đầu hẻm C, đường H, thành phố Q, T bán cho Dương Minh C 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng, thu lợi 180.000 đồng.

- Khoảng đầu tháng 3-2021, tại đầu hẻm C, đường H, thành phố Q, T bán cho Trần Đình N 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng, thu lợi 180.000 đồng.

Qua 03 lần bán ma túy đá nêu trên, T thu lợi 540.000 đồng, số tiền này T tiêu xài cá nhân hết. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại tổ C, khu phố B, phường N, thành phố Q thì phát hiện và thu giữ: 01 chiếc cân điện tử màu đen, 01 bình thủy tinh có gắn ống hút bằng nhựa (dụng cụ sử dụng ma túy), 01 cuộn băng keo màu đen, đều đã qua sử dụng; 08 bì ni-lông chưa qua sử dụng. Theo Kết

luận giám định số 81/PC09 ngày 12-3-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận:

- Các hạt tinh thể không màu đựng bên trong 05 gói ni-lông hàn kín ghi thu trong lưng quần phía trước của Nguyễn Văn T (ký hiệu A1) gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,3584 gam.

- Các hạt tinh thể không màu đựng bên trong 08 gói ni-lông hàn kín có dán băng keo màu đen ghi thu trong lưng quần phía trước của Nguyễn Văn T (ký hiệu A2) gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,3895 gam.

- Các hạt tinh thể không màu đựng bên trong 01 gói ni-lông có dán băng keo màu đen ghi thu trong túi quần sau bên trái của Nguyễn Văn T (ký hiệu A3) gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,1858 gam.

Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn đã chuyển vật chứng cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21-7-2021 gồm:

- 01 bì thư dán kín niêm phong 05 dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định, có chữ ký của Nguyễn Thị Bích H, Nguyễn Nhật H và Lê Tuấn T (tất cả đều 01 chữ ký), bên ngoài bì thư ghi: Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định; 0,9944 gam mẫu A1; 1,0423 gam mẫu A2; 0,0989 gam mẫu A3 còn lại sau giám định;

- 01 hộp sắt màu xanh dương (đã qua sử dụng);

- 01 chiếc cân điện tử màu đen (đã qua sử dụng);

- 01 bình thủy tinh có gắn ống hút bằng nhựa (dụng cụ sử dụng ma túy);

- 01 cuộn băng keo màu đen (đã qua sử dụng);

- 08 bì ni-lông chưa qua sử dụng.

Bản cáo trạng số 110/CT-VKSQN ngày 29-6-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như bản cáo trạng đã nêu và các chứng cứ mà cơ quan cảnh sát điều tra đã thu thập. Bị cáo xin Tòa xử phạt nhẹ.

Trong phần luận tội, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng các điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình; tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã bị tạm giữ, đồng thời truy thu khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội số tiền 540.000 đồng.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo T nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, bị cáo rất ăn năn và xin xử phạt mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố bảo đảm tính hợp pháp về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo T có 02 lần đặt mua ma túy đá của một người tên H ở Thành phố H vào khoảng đầu tháng 1 và tháng 3-2021, sau đó phân chia thành nhiều gói nhỏ để bán và sử dụng. T đã 02 lần bán ma túy cho Trần Đình N và 01 lần bán ma túy cho Dương Minh C, thu lợi số tiền 540.000 đồng tiêu xài cá nhân hết. Tối ngày 10-3-2021, T bị Tổ công tác điều tra tội phạm về ma túy kiểm tra, phát hiện trong người có tàng trữ 14 gói ni-lông bên trong chứa tổng cộng 2,9337 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời. Xét thấy bị cáo T là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, nhưng đã nhiều lần cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, qua đó xâm hại trực tiếp đến sự độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, gây nguy hại đến sức khỏe và sự phát triển của con người, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo có 02 tiền án về các tội “Hiếp dâm trẻ em” và “Trộm cắp tài sản”, đã từng bị áp dụng tình tiết tái phạm và bị kết án phạt tù mà lại thực hiện hành vi phạm tội nêu trên là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, Cáo trạng cũng như lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo T nêu trên là rất nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã nhiều lần đi tù nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội; do chây lười lao động, thích hưởng thụ, xem thường pháp luật mà bị cáo đã tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội, bất chấp hậu quả xấu gây nguy hại rất lớn cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho những trường hợp tương tự. Việc bị cáo thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, sẽ được Hội đồng xét xử cân nhắc khi quyết định hình

phạt đối với bị cáo. Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Áp dụng biện pháp từ pháp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội của bị cáo T số tiền 540.000 đồng.

[5] Về vật chứng, cơ quan điều tra đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21-7-2021 gồm:

- 01 bì thư dán kín niêm phong 05 dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định, có chữ ký của Nguyễn Thị Bích H, Nguyễn Nhật H và Lê Tuấn T (tất cả đều 01 chữ ký), bên ngoài bì thư ghi: Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Võ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định; 0,9944 gam mẫu A1; 1,0423 gam mẫu A2; 0,0989 gam mẫu A3 còn lại sau giám định;

- 01 hộp sắt màu xanh dương (đã qua sử dụng);
- 01 chiếc cân điện tử màu đen (đã qua sử dụng);
- 01 bình thủy tinh có gắn ống hút bằng nhựa (dụng cụ sử dụng ma túy);
- 01 cuộn băng keo màu đen (đã qua sử dụng);
- 08 bì ni-lông chưa qua sử dụng.

Xét đây là những công cụ, phương tiện sử dụng cho mục đích phạm tội, không có giá trị nên cần phải tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Đối với đối tượng tên H ở Thành phố H, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên chưa thể xử lý trong cùng vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quy Nhơn cần tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau. Các đối tượng Trần Đình N, Dương Minh C có hành vi mua ma túy của bị cáo T để sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quy Nhơn chuyển xử lý hành chính là có cơ sở, đúng pháp luật.

[7] Lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo T căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, các tình tiết đánh giá về nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; cũng như về xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định nêu trên của Tòa án.

[8] Về án phí, bị cáo T phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng các điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Văn T 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10-3-2021.

2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp vào ngân sách nhà nước khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội số tiền 540.000 đồng

3. Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy các vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21-7-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn gồm có:

- 01 bì thư dán kín niêm phong 05 dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định, có chữ ký của Nguyễn Thị Bích H, Nguyễn Nhật H và Lê Tuấn T (tất cả đều 01 chữ ký), bên ngoài bì thư ghi: Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Võ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định; 0,9944 gam mẫu A1; 1,0423 gam mẫu A2; 0,0989 gam mẫu A3 còn lại sau giám định;

- 01 hộp sắt màu xanh dương (đã qua sử dụng);

- 01 chiếc cân điện tử màu đen (đã qua sử dụng);

- 01 bình thủy tinh có gắn ống hút bằng nhựa (dụng cụ sử dụng ma túy);

- 01 cuộn băng keo màu đen (đã qua sử dụng);

- 08 bì ni-lông chưa qua sử dụng.

4. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí sơ thẩm hình sự là 200.000 đồng.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Quy Nhơn;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Quy Nhơn;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Trần Duyên Anh